TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày 23-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Văn Bình.

2. Ông Nguyễn Chí Thành.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Kim Chăm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng Đ (T), sinh năm: 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký thường trú: Số 87/62/19 đường TN, phường 3, Quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới Tnh: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1962 (sống) và bà Đào Thị H, sinh năm 1958 (sống) có vợ (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/10/2019 và chuyển sang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M, tỉnh Bến Tre cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Phạm Lại Gia H, sinh năm: 1997.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Khóm 10, thị trấn BT, huyện CN, tỉnh Trà Vinh (Vắng mặt).

2. Anh Đoàn Văn T, sinh năm: 1975.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp TĐ, xã TT, huyện M, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Phúc H, sinh năm: 1978.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp ĐN, xã BB, huyện GT, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1973.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp TĐ, xã TT, huyện M, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 06/10/2019 tại Km 41 Quốc lộ 60 thuộc ấp TĐ, xã TT, huyện M, tỉnh Bến Tre, Tổ tuần tra kiểm soát chốt cầu Cổ Chiên thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre phát hiện Nguyễn Hoàng Đ (T) điều khiển xe môtô biển số 64B1-977.38 lưu thông trên Quốc lộ 60 hướng thị trấn VA, huyện M đi tỉnh Trà Vinh có nhiều biểu hiện nghi vấn nên ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, Tổ tuần tra phát hiện Nguyễn Hoàng Đ cất giấu 01 điếu thuốc và 01gói nylông màu trắng bên trong có chứa nhiều thảo mộc khô, 01gói nylông màu trắng bên trong có chứa nhiều tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói thuộc lá hiệu CRAVEN A màu xanh bên trong chứa: 01 (một) cái bật lửa; 01 (một) điếu thuốc lá hiệu CRAVEN A có một đầu se lại bên trong có nhiều thảo mộc khô (ký hiệu M); 10 (mười) điếu thuốc lá hiệu CRAVEN A còn nguyên vẹn.

- 01 (một) túi nylông màu xanh bên trong chứa: 01 (một) gói thuốc lá hiệu CRAVEN A màu đỏ bên trong có chứa 01gói nylông màu trắng hàn kín 3 cạnh, cạnh còn lại có một viền đỏ và một rãnh bóp kéo khép kín lại bên trong có chứa nhiều thảo mộc khô (ký hiệu M1) và 16 điếu thuốc lá hiệu CRAVEN A; 01 (một) khẩu trang y tế màu xám rách hở một đầu, bên trong có chứa 01 gói nylông màu trắng hàn kín 3 cạnh, cạnh còn lại có một viền màu xanh và một rãnh bóp kéo khép kín lại bên trong có chứa một gói nylông màu trắng hàn kín 3 cạnh, cạnh còn lại có một viền xanh và một rãnh bóp kéo khép kín lại bên trong có chứa nhiều tinh thể màu trắng (ký hiệu M2); 04 (bốn) cái khẩu trang màu xám; 02 (hai) cây nỏ bằng ống thủy tinh; 03 (ba) ống hút nhựa; 04 (bốn) đầu khò của bật lửa; 02 (hai) áo khoác jean màu xanh tay dài; 01 (một) quần jean màu xanh; 01 (một) quần đùi bằng vải sọc carô; 01 (một) áo thun màu xám tay ngắn; 01 (một) con dao dài 33cm, cán dao dài 12cm, lưỡi dao dài 21cm một đầu nhọn lưỡi sắc bén.

- 01 (một) xe môtô biển kiểm soát 64B1-977.38 màu đen xám nhãn hiệu FAMYLA, bên trong cốp xe có một cây nỏ bằng thủy tinh, một nắp chai nhựa màu đỏ phía trên có hai lỗ tròn.

Tại Kết luận giám định số 123/2019/GĐMT ngày 08/10/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

Thảo mộc khô đựng trong 01 (một) điếu thuốc lá được niêm phong trong phong bì (ký hiệu M) gửi giám định không tìm thấy ma túy, khối lượng 0,5429 gam.

Thảo mộc khô đựng trong 01 (một) gói nylông được niêm phong trong phong bì (ký hiệu M1) gửi giám định không tìm thấy ma túy, khối lượng 0,6890 gam.

Tinh thể màu trắng đựng trong một gói nylông được niêm phong trong phong bì (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy loại: Methamphetamine, khối lượng 1,0884 gam.

(Thảo mộc khô được niêm phong trong phong bì ký hiệu M, M1 gửi giám định có chứa thành phần 5-fluoro MDMB PICA là một dạng cần sa tổng hợp mới xuất hiện tại Việt Nam, không có trong danh mục ma túy theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ).

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSMCN ngày 02 tháng 3 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Đ (T) về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra , truy tố và thừa nhận hành vi đã thực hiện theo nội dung bản cáo trạng ; người chứng kiến Nguyễn Phúc Hiệp giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra ; người làm chứng Phạm Lại Gia H, Đoàn Văn T và người chứng kiến Nguyễn Văn Hùng vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, cho rằng: Việc truy tố hành vi của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bảo lưu toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Đ (T) phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Đ (T) từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre trả cho Nguyễn Hoàng Đ: 01(một) túi nylông màu xanh bên trong chứa 04 (bốn) cái khẩu trang màu xám, 02 (hai) áo khoác jean màu xanh tay dài, 01 (một) quần jean màu xanh, 01 (một) quần đùi bằng vải sọc carô, 01 (một) áo thun màu xám tay ngắn, 01 (một) gói thuốc lá hiệu CRAVEN A màu xanh bên trong chứa 10 điếu thuốc lá hiệu CRAVEN A, 01 (một) gói thuốc lá hiệu CRAVEN A màu đỏ bên trong chứa 16 điếu thuốc lá hiệu CRAVEN A, 01 (một) xe môtô biển kiểm soát 64B1-977.38 màu đen xám nhãn hiệu FAMYLA.

Tịch thu tiêu hủy: 1,0386 gam, loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định); 01 khẩu trang y tế màu xám rách hở một đầu; 03 cây nỏ thủy tinh; 03 ống hút nhựa; 04 đầu khò của bật lửa; 01 con dao dài 33cm, cán dao dài 12cm, lưỡi dao dài 21cm một đầu nhọn lưỡi sắc bén; 01 nắp chai nhựa màu đỏ phía trên có hai lỗ tròn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người làm chứng và người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 06/10/2019 tại Km 41 Quốc lộ 60 thuộc ấp TĐ, xã TT, huyện M, tỉnh Bến Tre, Nguyễn Hoàng Đ (T) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý có khối lượng 1,0884 gam loại Methamphetamine.

Bản tH bị cáo Nguyễn Hoàng Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý , bị cáo cất giữ 1,0884 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng đã vi phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất độc dược gây nghiện. Do đó, hành vi của bị cáo Đ đã phạm vào "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nH dân huyện M truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, tinh thần, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, an ninh quốc gia và là nguyên nH chính dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Từ đó cho thấy, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải xử lý thật n ghiêm đối với bị cáo để đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật và góp phần có hiệu quả vào công cuộc đấu tranh phòng chống loại tội phạm này hiện nay.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) được áp dụng đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: "Người phạm tội còn có thể b ị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ , cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản ". Xét thấy, bản tH bị cáo không có nghề nghiệp , không có thu nhập ổn định, chưa có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre trả cho Nguyễn Hoàng Đ: 01(một) túi nylông màu xanh bên trong chứa 04 (bốn) cái khẩu trang màu xám, 02 (hai) áo khoác jean màu xanh tay dài, 01 (một) quần jean màu xanh, 01 (một) quần đùi bằng vải sọc carô, 01 (một) áo thun màu xám tay ngắn, 01 (một) gói thuốc lá hiệu CRAVEN A màu xanh bên trong chứa 10 điếu thuốc lá hiệu CRAVEN A, 01 (một) gói thuốc lá hiệu CRAVEN A màu đỏ bên trong chứa 16 điếu thuốc lá hiệu CRAVEN A. Xét thấy việc trao trả vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra là đúng theo Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên ghi nhận.

Đối với xe môtô biển kiểm soát 64B1-977.38 màu đen xám nhãn hiệu FAMYLA do bà Nguyễn Thị Kim Tiến đứng tên chủ sử dụng nhưng bà Tiến xác định đã cho bị cáo Đ nên xe thuộc quyền quản lý, sử dụng của bị cáo, bà không còn liên quan cũng như không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

Đối với 1,0386 gam, loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định) được niêm phong là vật cấm lưu hành; 01 khẩu trang y tế màu xám rách hở một đầu; 03 cây nỏ thủy tinh; 03 ống hút nhựa; 04 đầu khò của bật lửa; 01 con dao dài 33cm, cán dao dài 12cm, lưỡi dao dài 21cm một đầu nhọn lưỡi sắc bén; 01 nắp chai nhựa màu đỏ phía trên có hai lỗ tròn hiện không còn giá trị sử dụng và là dụng cụ bị cáo dùng vào việc sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Đ (T) phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Đ (T) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù Tnh từ ngày 06/10/2019.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 1,0386 gam, loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định); 01 khẩu trang y tế màu xám rách hở một đầu; 03 cây nỏ thủy tinh; 03 ống hút nhựa; 04 đầu khò của bật lửa; 01 con dao dài 33cm, cán dao dài 12cm, lưỡi dao dài 21cm một đầu nhọn lưỡi sắc bén; 01 nắp chai nhựa màu đỏ phía trên có hai lỗ tròn.

Tất cả các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 09 tháng 3 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre với Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre.

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Đ (T) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Toà tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND phường 3, Quận BT, Tp.HCM;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Dân